

Số: 10 /2017/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 3 năm 2017

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
Đ	Số: 487
	Ngày: 13/4
	Chuyên: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ KHOÁ VII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ NHẤT

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 1581/TTr-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế với các nội dung chính như sau:

1. Đối tượng nộp phí, đối tượng được miễn nộp phí:

a) Đối tượng nộp phí: Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng tài liệu đất đai của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý hồ sơ tài liệu về đất đai trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Đối tượng được miễn nộp phí:

- Trường hợp cung cấp dữ liệu đất đai để phục vụ cho các mục đích quốc phòng và an ninh, phục vụ yêu cầu trực tiếp của lãnh đạo Đảng và Nhà nước hoặc trong tình trạng khẩn cấp, cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo chỉ đạo của Thủ trưởng cơ quan.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan tài nguyên và môi trường ở địa phương, Ủy ban nhân dân các cấp được cung cấp dữ liệu đất đai không phải trả phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai.

- Danh mục dữ liệu có trong cơ sở dữ liệu đất đai; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; khung giá đất, bảng giá đất đã công bố; thông tin về các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai; các văn bản quy phạm pháp luật về đất đai.

2. Mức thu:

TT	Danh mục	ĐVT	Mức thu
1	Phí khai thác thông tin về bản đồ các loại với các tỷ lệ (bản đồ quy hoạch sử dụng đất, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ chuyên đề, bản đồ địa chính, bản đồ 299)	đồng/mảnh	130.000
2	Sao lục các loại hồ sơ đất đai (hộ gia đình, cá nhân)	đồng/hồ sơ	50.000
3	Phí khai thác thông tin đất đai (hồ sơ giao đất, cho thuê đất và thu hồi đất)	đồng/hồ sơ	120.000
4	Cung cấp các điểm tọa độ địa chính cơ sở	đồng/điểm	200.000

3. Cơ quan thu phí:

Trung tâm Công nghệ Thông tin Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai (thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường).

4. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí:

- Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ, Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính.

- Cơ quan thu phí được để lại 90% để chi trả cho các hoạt động thu phí, 10% nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế tại Nghị quyết số 7g/2009/NQCD-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung một số loại phí và lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp chuyên đề lần thứ nhất thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác Đại biểu - UBNDQH;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, Tp.Huế;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử Thừa Thiên Huế;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT.

CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu

